**Bài 13: VAI TRÒ, ĐẶC ĐIỂM PHÁT TRIỂN**

**VÀ PHÂN BỐ CỦA DỊCH VỤ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Biết được cơ cấu và sự phát triển ngày càng đa dạng của ngành dịch vụ.

- Hiểu được vai trò quan trọng của ngành dịch vụ.

- Biết được tình hình phát triển, đặc điểm phân bố của ngành dịch vụ nói chung.

2. **Kĩ năng:**

**-** Phân tích số liệu, biểu đồ để nhận biết cơ cấu và sự phát triển của ngành dịch vụ ở nước ta.

**3. *Thái độ:***

- Tích cực học tập xây dựng quê hương.

**II.CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH**

**1. Đối với giáo viên**

- Sơ đồ về cơ cấu các ngành dịch vụ ở nước ta

* Một số hình ảnh về các hoạt động dịch vụ hiện nay ở nước ta

**2. Đối với học sinh**

- Sưu tầm, tìm hiểu tranh ảnh, bài viết về các hoạt động dịch vụ hiện nay ở nước ta

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

**1.Ổn định, kiểm tra bài cũ:**

**Câu 1:** Điền những cụm từ sau: *những thế mạnh, thị trường, xuất khẩu, chiếm tỉ trọng cao* vào những chỗ ........... ….. cho phù hợp.

Các ngành công nghiệp trọng điểm là những ngành ………(1)……… trong giá trị sản lượng công nghiệp, được phát triển dựa trên ………(2)……… về tài nguyên thiên nhiên, nguồn lao động nhằm đáp ứng nhu cầu ………(3)……… trong nước và tạo ra nguồn hàng ………(4)………

**2.Tiến trình dạy học**

**VAI TRÒ, ĐẶC ĐIỂM PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ CỦA DỊCH VỤ**

**HOẠT ĐỘNG 1: Tìm hiểu về cơ cấu, vai trò ngành dịch vụ**

*1. Mục tiêu:*

- Kiến thức: - Hs nắm được ngành dịch vụ nước ta có cơ cấu hết sức phức tạp và ngày càng đa dạng hơn.Ngành dịch vụ có vai trò ngày càng quan trọng trong việc đảm bảo sự phát triển của các ngành kinh tế khác, hoạt động đời sống xã hội tạo việc làm cho nhân dân, đóng góp vào thu nhập quốc dân.

- Kĩ năng: - Rèn kĩ năng làm việc với sơ đồ.

*2. Phương pháp/ kĩ thuật dạy học*

- Cá nhân, kĩ thuật tia chớp, kĩ thuật 3 lần 3

*3. Các bước hoạt động*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung chính** |
| **Bước 1:** Gv yêu cầu hs làm việc cá nhân, viết ra giấy trong khoảng 3 phút:  - 3 điều em đã biết về hoạt động dịch vụ ở nước ta.  - 3 ví dụ cụ thể về các nghề thuộc ngành dịch vụ của nước ta  - 3 đóng góp của ngành dịch vụ trong sản xuất và đời sống nhân dân  **Bước 2:** Hs trả lời, các hs khác bổ sung, gv cho hs sử dụng H13.1, SGK kiểm tra, chốt  🡪 Dịch vụ bao gồm một tập hợp các hoạt động kinh tế rất rộng lớn và phức tạp đáp ứng các nhu cầu của con người.  **Bước 3:** Gv sử dụng kĩ thuật tia chớp, yêu cầu hs cho VD chứng minh rằng nền kinh tế càng phát triển thì hoạt động dịch vụ càng trở lên đa dạng:  + Chuyển tin  + Công tác cứu hộ, cứu nạn  + Gía cả thị trường  + Giúp việc, vệ sĩ... | I . Cơ cấu và vai trò của dịch vụ trong nền kinh tế  1.Cơ cấu ngành dịch vụ:  - Bao gồm: Dịch vụ tiêu dùng  Dịch vụ sản xuất  Dịch vụ công cộng  2. Vai trò của dịch vụ trong sản xuất và đời sống :  - Đảm bảo sự phát triển của các ngành kinh tế khác, hoạt động đời sống xã hội, tạo việc làm cho nhân dân, đóng góp vào thu nhập quốc dân, tạo mối liên hệ các ngành, vùng sản xuất và giữa nước ta với nước ngoài. |

**HOẠT ĐỘNG 2: Tìm hiểu về đặc điểm phát triển và phân bố các ngành dịch vụ ở nước ta**

*1. Mục tiêu:*

- Kiến thức: - Hs nắm được sự phân bố của các ngành dịch vụ nước ta phụ thuộc vào sự phân bố dân cư và sự phân bố của các ngành kinh tế khác; các trung tâm dịch vụ lớn của nước ta .

- Kĩ năng: - Kĩ năng vận dụng các kiến thức đã học để giải thích sự phân bố ngành dịch vụ.

*2. Phương pháp/ kĩ thuật dạy học*

- Nhóm, kĩ thuật “ổ bi”

*3. Các bước hoạt động*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung chính** |
| **Bước 1:** Gv yêu cầu hs làm việc theo 2 nhóm, sử dụng kĩ thuật “ổ bi” chứng minh nhận định sau:  “ Hiện nay, ngành dịch vụ nước ta đang phát triển khá nhanh và ngày càng có cơ hội để vươn lên ngang tầm khu vực và quốc tế”  **Bước 2:** Hs đại diện nhóm trả lời, các hs khác bổ sung, gv chốt:  🡪Tỉ trọng của các nhóm dịch vụ tiêu dùng, dịch vụ sản xuất , dịch vụ công cộng nước ta so với nhiều nước trên thế giới còn kém phát triển (thể hiện ở tỉ lệ lao động dịch vụ còn thấpvà tỉ trọng dịch vụ trong cơ cấu GDP mới chỉ trên 40%) nhưng đây là khu vực đem lại lợi nhuận cao thu hút vốn đầu tư nước ngoài.  **Bước 3:** Gv sử dụng kĩ thuật động não, yêu cầu hs nêu đặc điểm phân bố các ngành dịch vụ ở nước ta.  - Hs trả lời, các hs khác bổ sung, gv chốt: | I . Đặc điểm phát triển và phân bố các ngành dịch vụ ở nước ta  - 25% lao động  - Chiếm tỉ trọng lớn trong cơ cấu 38,5%GDP(năm 2002)  - So với các nước phát triển và 1 số nước trong khu vực còn chưa phát triển  - Cần nâng cao chất lượng dịch vụ và đa dạng hóa các loại hình dịch vụ  2. Đặc điểm phân bố  - Trung tâm dịch vụ lớn nhất và đa dạng nhất Hà Nội và TPHCM , nơi đông dân và kinh tế phát triển |

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

**1.Củng cố**

**Câu 1:** Hãy phân tích nguyên nhân làm cho hoạt động dịch vụ ở nước ta phân bố không đồng đều

**Câu 2:** Nối các ý ở bên trái với bên phải cho phù hợp thể hiện cơ cấu của các nhóm ngành dịch vụ nước ta:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. Dịch vụ tiêu dùng | 1:  2:  3: | a. Thương nghiệp, dịch vụ sửa chữa |
| b. Khách sạn, nhà hàng |
| c. Dịch vụ cá nhân và cộng đồng |
| 2. Dịch vụ sản xuất | d. Giao thông vận tải, bưu chính viễn thông |
| e. Tài chính, tín dụng |
| g. Kinh doanh tài sản, tư vấn |
| 3. Dịch vụ công cộng | h. KHCN, giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao |
| i. Quản lý nhà nước, đoàn thể và bảo hiểm bắt buộc |

**2. Kiểm tra, đánh giá.**

Câu 3 SGK trang 50

**3. Chuẩn bị bài học tiếp theo**

Đọc trước bài sau.